

Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chế độ báo cáo thống kê công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án trong hệ thống Tòa án

CHÁNH ÁN TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

Căn cứ vào Điều 27 Luật tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014;

Căn cứ Luật thống kê năm 2015;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổng hợp Tòa án nhân dân tối cao,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Chế độ báo cáo thống kê công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án trong hệ thống Tòa án; có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2018.

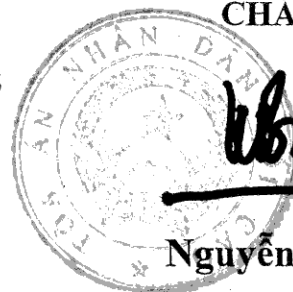
Điều 2. Vụ Tổng hợp Tòa án nhân dân tối cao có nhiệm vụ: kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chế độ báo cáo thống kê công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án trong toàn hệ thống Tòa án.

Điều 3. Chánh án Tòa án quân sự Trung ương; Vụ trưởng các Vụ giám đốc kiểm tra, Vụ trưởng Vụ Tổng hợp và Trưởng ban Ban Thanh tra Tòa án nhân dân tối cao; Chánh án các Tòa án nhân dân cấp cao; Chánh án Tòa án nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chánh án Tòa án nhân dân các quận, huyện, thành phố thuộc tỉnh và tương đương chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Đ/c Phó Chánh án TANDTC (để phối hợp chỉ đạo);
- Các Đ/c Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;
- Công TTĐTAND (để đăng tải);
- Lưu: VP, Vụ TH TANDTC.

CHÁNH ÁN



Nguyễn Hòa Bình



**CHẾ ĐỘ BÁO CÁO THÔNG KÊ
CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT, XÉT XỬ CÁC LOẠI VỤ ÁN
TRONG HỆ THỐNG TÒA ÁN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 287/QĐ-TANDTC ngày 15/12/2017
của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao)*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Chế độ báo cáo thông kê công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án áp dụng trong hệ thống Tòa án quy định việc lập và gửi báo cáo thông kê; giải thích các biểu mẫu thông kê; tổ chức thực hiện chế độ báo cáo thông kê; kiểm tra, thanh tra, khen thưởng và xử lý vi phạm trong việc thực hiện Chế độ báo cáo thông kê.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Chế độ báo cáo thông kê công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án áp dụng đối với Tòa án nhân dân và Tòa án quân sự các cấp (sau đây gọi chung là Tòa án các cấp).

Điều 3. Nội dung Chế độ báo cáo thông kê

Chế độ báo cáo thông kê ban hành kèm theo Quyết định này gồm:

- a. Hệ thống biểu mẫu báo cáo thông kê (Phụ lục 1).
- b. Giải thích các biểu mẫu thông kê (Phụ lục 2).

Điều 4. Kỳ báo cáo thông kê

- a. Kỳ thống kê tháng lấy số liệu từ ngày 01 đến hết ngày cuối cùng của tháng.
- b. Kỳ thống kê 6 tháng lấy số liệu từ ngày 01 tháng 10 của năm trước đến hết ngày 31 tháng 3 của năm báo cáo.
- c. Kỳ thống kê 12 tháng lấy số liệu từ ngày 01 tháng 10 của năm trước đến hết ngày 30 tháng 9 của năm báo cáo.

Điều 5. Lập báo cáo thông kê

- a. Kết thúc kỳ thống kê, các đơn vị phải lập báo cáo thông kê. Số liệu thống kê của kỳ nào phải báo cáo ngay trong kỳ đó.
- b. Báo cáo thông kê do các đơn vị lập phải được thể hiện bằng văn bản, có chữ ký (ghi rõ họ tên) của người lập biểu; chữ ký (ghi rõ họ tên) của Thủ trưởng đơn vị báo cáo và đóng dấu.

Điều 6. Quy trình báo cáo thống kê

a. Đối với việc báo cáo thống kê định kỳ trên phần mềm thống kê các loại án

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kỳ thống kê tháng, các Vụ Giám đốc kiểm tra thuộc Tòa án nhân dân tối cao và các Tòa án phải nhập số liệu lên phần mềm thống kê. Sau thời gian này, hệ thống sẽ tự động đóng kỳ báo cáo, các trường hợp báo cáo muộn thì thủ trưởng đơn vị phải có văn bản đề nghị gia hạn thời gian báo cáo (theo mẫu 01 kèm theo quyết định này) gửi về Vụ Tổng hợp Tòa án nhân dân tối cao để được xem xét, giải quyết.

Thời gian gia hạn gửi báo cáo không quá 10 ngày kể từ ngày kết thúc kỳ thống kê.

b. Đối với các báo cáo thống kê đột xuất

- Tòa án nhân dân cấp tỉnh tổng hợp số liệu báo cáo thống kê của tỉnh và các Tòa án nhân dân cấp huyện thuộc quyền quản lý, xây dựng báo cáo gửi về Vụ Tổng hợp Tòa án nhân dân tối cao.

- Các đơn vị căn cứ vào thời gian quy định đối với mỗi loại báo cáo để báo cáo số liệu.

c. Ngày gửi báo cáo thống kê là ngày gửi báo cáo trên phần mềm, ngày ghi trên dấu bưu điện, ngày Fax báo cáo, ngày gửi thư điện tử hoặc ngày nhận báo cáo nếu báo cáo gửi trực tiếp.

Điều 7. Phương thức gửi báo cáo thống kê

Báo cáo thống kê được gửi tới nơi nhận báo cáo qua hệ thống phần mềm, hoặc bằng văn bản (qua dịch vụ bưu chính, gửi trực tiếp, qua hệ thống thư điện tử của Tòa án).

Điều 8. Sửa đổi, bổ sung số liệu trong báo cáo thống kê

Khi cần điều chỉnh, bổ sung số liệu trong báo cáo thống kê, các đơn vị thực hiện như sau:

a. Trường hợp phát hiện sai sót trước ngày 15 của tháng sau thì:

- Tòa án nhân dân cấp tỉnh trả lại số liệu báo cáo cho Tòa án nhân dân cấp huyện thuộc quyền quản lý;

- Tòa án quân sự Trung ương trả lại số liệu thống kê về hình sự cho Tòa án quân sự quân khu và khu vực.

- Vụ Tổng hợp Tòa án nhân dân tối cao trả lại số liệu báo cáo cho Tòa án quân sự Trung ương, các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân cấp cao, Tòa án nhân dân cấp tỉnh,.

b. Trường hợp phát hiện sai sót sau ngày 15 của tháng sau thì thủ trưởng đơn vị phải có văn bản đề nghị (theo mẫu số 02 kèm theo Quyết định này) gửi về Vụ Tổng hợp Tòa án nhân dân tối cao để được xem xét trả lại báo cáo.

Điều 9. Trách nhiệm thực hiện Chế độ báo cáo thống kê

1. Đơn vị báo cáo có trách nhiệm:

a. Báo cáo đầy đủ, trung thực, khách quan và đúng nội dung thông tin được quy định trong Chế độ báo cáo thống kê và chịu trách nhiệm trước Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về tính chính xác và thời gian báo cáo;

b. Kiểm tra, cung cấp lại báo cáo và các thông tin liên quan đến báo cáo thống kê khi có yêu cầu của đơn vị nhận báo cáo;

c. Đối với số liệu thống kê liên ngành, các đơn vị phải đối chiếu số liệu với các cơ quan cùng cấp trước khi gửi báo cáo;

d. Kết thúc kỳ báo cáo thống kê năm, các đơn vị phải in báo cáo thống kê và thực hiện chế độ lưu trữ theo quy định.

đ. Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

2. Đơn vị nhận báo cáo có trách nhiệm:

a. Kiểm tra, đối chiếu, xử lý và tổng hợp số liệu từ các báo cáo thống kê cơ sở thành báo cáo thống kê tổng hợp;

b. Yêu cầu đơn vị báo cáo kiểm tra, cung cấp lại báo cáo và các thông tin liên quan đến báo cáo thống kê khi cần thiết;

c. Gửi báo cáo thống kê tổng hợp về Tòa án cấp trên trực tiếp;

d. Cung cấp số liệu cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

e. Bảo đảm công bố, sử dụng và bảo mật thông tin thống kê theo quy định của pháp luật;

g. Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện chế độ báo cáo thống kê

1. Vụ Tổng hợp Tòa án nhân dân tối cao tham mưu, giúp Chánh án Tòa án nhân dân tối cao trong việc hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện Chế độ báo cáo thống kê trong toàn hệ thống Tòa án; phối hợp với Ban Thanh tra thanh tra trong việc thực hiện Chế độ báo cáo thống kê và các nội dung khác liên quan đến lĩnh vực thống kê được thực hiện theo quy định của pháp luật về chuyên ngành thống kê.

2. Chánh án Tòa án nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện Chế độ báo cáo thống kê đối với các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân cấp tỉnh và các Tòa án nhân dân cấp huyện thuộc quyền quản lý.

3. Chánh án Tòa án quân sự Trung ương chịu trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện Chế độ báo cáo thống kê của Tòa án quân sự các cấp.

Điều 11. Khen thưởng và xử lý vi phạm

Việc khen thưởng và xử lý vi phạm trong quá trình thực hiện Chế độ báo cáo này được thực hiện theo quy định hiện hành của nhà nước.

Điều 12: Tổ chức thực hiện

a. Tòa án quân sự Trung ương; các Vụ giám đốc kiểm tra, Vụ Tổng hợp, Ban Thanh tra Tòa án nhân dân tối cao; các Tòa án nhân dân cấp cao; Tòa án nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Tòa án nhân dân các quận, huyện, thành phố thuộc tỉnh và tương đương chịu trách nhiệm thực hiện các quy định tại Chế độ báo cáo thống kê công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án.

b. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc cần thiết phải sửa đổi, bổ sung sẽ do Chánh án Tòa án nhân dân tối cao xem xét, quyết định./.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

V/v: Gia hạn thời gian thực hiện
báo cáo số liệu trên phần mềm

....., ngày tháng..... năm

Kính gửi: Vụ Tổng hợp Tòa án nhân dân tối cao

Thực hiện Quyết định số 287/QĐ-TANDTC ngày 15/12/2017 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về việc ban hành Chế độ báo cáo thống kê công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án trong hệ thống Tòa án;

Tòa án nhân dân đề nghị Vụ Tổng hợp cho gia hạn thời gian thực hiện báo cáo số liệu đến ngày vì lý do.....

Thông tin người cán bộ được giao nhiệm vụ cập nhật dữ liệu báo cáo vào phần mềm:

Họ và tên:.....

Chức vụ:.....

Chức danh:.....

Bộ phận công tác:.....

Điện thoại liên hệ:

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

.....

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /
V/v: Đề nghị trả lại số liệu
báo cáo trên phần mềm

....., ngày tháng..... năm

Kính gửi: Vụ Tổng hợp Tòa án nhân dân tối cao

Thực hiện Quyết định số 287/QĐ-TANDTC ngày 15/12/2017 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về việc ban hành Chế độ báo cáo thống kê công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án trong hệ thống Tòa án;

Tòa án nhân dân đề nghị Vụ Tổng hợp trả lại số liệu báo cáo tháng ... (hoặc từ tháng ... đến tháng ...) vì lý do.....

Thông tin người cán bộ được giao nhiệm vụ cập nhật dữ liệu báo cáo vào phần mềm:

Họ và tên:.....

Chức vụ:.....

Chức danh:.....

Bộ phận công tác:.....

Điện thoại liên hệ:

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

.....